



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

EXIT VISA: Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LY BA HONG
Last Middle First

Current Address 14/52/6A Ng Thi Minh Khai TP. Can Tho. Hau Giang.

Date of Birth 03/08/45 Place of Birth Vinh Long

Previous Occupation (before 1975) Interpreter MACV.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From _____ To _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Ly Bá Hồng
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Vũ Thị Ánh Tuyết	1948	wife
Ly Vũ Thị Hoàng Oanh	1966	daughter
Ly Vũ Thị Ánh Loan	1969	—
Ly Vũ Huy Hoàng	1971	Son
Ly Vũ Huy Hùng	1975	—

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Named: LY BA HONG, SN 65/504.777.

E7/Interpreter MACV Advisory. VN.

"

Worked III TACTICAL ZONE. (1965 - 1968)

In 1965-1968. Officer, Instructor Mike Force
at Training Center of Seminary & Ridge
Camp at Vũng Tàu province.

Worked IV TACTICAL ZONE (1968 - 1972)

In 1968-1969 Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kien Phong Sector. Maj BLACK
District Senior Advisory (DSA).

In 1969-1970 Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kien Phong Sector. Capt LE STORTY
District Senior Advisory (DSA).

In 1970-1971 Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kien Phong Sector. Capt JOHN
R. KNIGHTLY (DSA) - Capt. PATTON
(asst/DSA) - Capt MILLER (Phoenix
of District Advisory).

In 1971-1972. Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kien Phong Sector. Maj. HOUSEHOLDER
(DSA).

in the lastest of 1972 Interpreter
S2 and TOC Advisory at Trín phony
Sector.

Worked II TACTICAL ZONE (1972-1975).

In 1972-1975. Trưởng Xưởng M/Mã
Chi khu Buôn Hồ, BMT Sector.

After 1975 đã học tập cải tạo xong.

- A wife and four Childrens.

Named - VŨ THỊ ÁNH TUYẾT born 1948 (wife)

+ LÝ VŨ THỊ HOÀNG OANH born 1966
(Daughter).

- LÝ VŨ THỊ ÁNH LOAN born 1969
(Daughter).

- LÝ VŨ HUY HOÀNG born 1971 (Son)

- LÝ VŨ HUY HÙNG born 1975 (Son)

Sinh như đến và giúp đỡ của quý cơ quan
cho gia đình tôi được VN/CT tại H. Kỳ.

Trân trọng Kính chào



LÝ BÁ HỒNG

Cần Thơ, ngày 17-8-1986.

SEP 28 1986

Hình Gởi Bà Mỹ Linh

Chưa Bà,

Tôi hân hạnh được biết Bà qua tiếng nói trên đài VOA, cũng như được biết Bà là Chủ tịch hội TN/Ct ở H.Ky. Tôi tha thiết được sự giúp đỡ của Bà. Cho tôi được ghi tên vào danh sách TN/Ct tại H.Ky.

Vì hoàn cảnh gia đình tôi và thân nhân ở H.Ky gặp khó khăn về tài chánh không đủ khả năng bảo lãnh tự túc theo chương trình ODP.

Hình thưa Bà, Nay, chúng tôi bảo lãnh và cần thiệp do chánh phủ H.Ky tài trợ. Hình mong Bà tận tình giúp đỡ, cho thiết lập hồ sơ của tôi vào danh sách TN/Ct tại H.Ky hầu được chánh phủ H.Ky can thiệp bảo lãnh và giải quyết nhanh chóng (tôi đã học tập cải tạo xong sau năm 1975)

Tôi xin gởi đến Bà hồ sơ tiền khởi,

- (01) Giấy khai sanh của tôi.
- (01) Giấy viết tay, kê khai nơi chốn và

những năm liên tục làm TDV cho Cơ quan
Quân sự H. Kỳ (MACV) tại VN.

Nếu h/s cần bổ túc thêm những
giấy tờ cần thiết, kính xin Bà dành chút
ít thì giờ quý báu biên thư cho tôi ở
tịa chỉ: LÝ BA HỒNG, 14/52/6A. Nguyễn
thị Minh Khai, Thành phố Cần Thơ - Hậu Giang VN.

Chân thành cảm tạ và kính chúc sức
khỏe Bà cùng gia quyến tuổi an lạc
trông chờ tin báo tin của Bà.

Phân biệt cảm ơn Bà.

Kính chào

LBH

Địa chỉ: LÝ BA HỒNG

14/52/6A Nguyễn thị Minh Khai

TP/ Cần Thơ - Hậu Giang

VIỆT NAM.

thứ
quest
ODP
canh

ngày 17-8-1986.

SEP 28 1986

10-06-86

Bà Mỹ Linh

...aa,
Tôi hân hạnh được biết Bà qua tiếng
nói trên đài VOA, cũng như được biết Bà
là Chủ tịch hội TN/CT ở H.Kỳ. Tôi tha
thiết được sự giúp đỡ của Bà, cho tôi
được ghi tên vào danh sách TN/CT tại H.Kỳ.
Vị-hoàn cảnh gia đình tôi và thân nhân
ở H.Kỳ gặp khó khăn về tài chánh không
tự khả năng bảo lãnh tự túc theo chương
trình ODP.

Chúng tôi thừa Bà. Nay, chúng tôi cần
lãnh và cần thiệp do chánh phủ H.Kỳ tài
trợ. Chúng tôi mong Bà tận tình giúp đỡ,
cho thiết lập hồ sơ của tôi vào danh sách
TN/CT tại H.Kỳ - hầu được chánh phủ H.Kỳ
cần thiệp bảo lãnh và giải quyết nhanh chóng
(tôi đã học tập cải tạo xong sau năm 1975).

Tôi xin gởi tên Bà hồ sơ tiền khởi,

-(01) Giấy khai sinh của tôi.

-(01) Giấy viết tay, kê khai nơi chốn và

VIỆT - NAM CỘNG - HOÀ
République du Việt-Nam

BỘ TƯ - PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ - PHÁP NAM - PHẪN
Service Judiciaire du Sud-Viet-Nam

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ VINH LONG

(GREFFE DU TRIBUNAL DE)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Tân-Quốc

(Extrait du registre des actes de naissance)

VINH LONG

(NAM-PHẪN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1945
(Année)

SỐ IIIỆ 32
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Lý-Bá-Hồng
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Nam
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Tám Mars 1945
Sanh tại chỗ nào. (lieu de naissance)	Tân-Quốc
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Lý-Bá-Phát
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Tân-Quốc
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn-Thị-Tý
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Tân-Quốc
Vợ chính hay thứ (Son rang de femme mariée)	---- (----)

Chúng tôi, Huỳnh-Mai-Xuân, Thẩm-Phán TUN
(Nous)

Chánh-án Toà Vinhlong
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Phùng-Văn-Hợp
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Trích y bản chính,
(Pour extrait conforme),

Vinhlong, ngày 26.1 196
CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF).

Vinhlong, ngày 26.1 196
CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),



Date : October 14, 1986

LIST OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

(Names of Vietnamese Political Prisoners who need IV and LOI numbers; information sent to ODP several years ago and no response to date).

NAME

SPONSOR

FORMER U S EMPLOYEES

NO "DU FORM Political P.R.s

~~is~~

li/s
liu

1) Tu Kim Loan
DOB: 1948 , PX employee

2) Ly Ba Hong
DOB: 03-08-1945
Interpreter MACV

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Chị Thở Xong
Cần Xerox : 10/15/86
Nguyễn Xuân Tú
mẫu D
Nguyễn Văn Thọ
mẫu D
Các giấy tờ của
Tú Xuân Loan trả
về Ban Chính

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Date : October 14, 1986

LIST OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

(Names of Vietnamese Political Prisoners who need IV and LOI numbers; information sent to ODP several years ago and no response to date).

NAME

SPONSOR

FORMER U S EMPLOYEES

NO "DU FORM" Political P. Registration form


1) Tu Kim Loan
DOB: 1948 , PX employee

2) Ly Ba Hong
DOB: 03-08-1945
Interpreter MACV

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Named: LÝ BÁ HỒNG, SN 65/504.777.

Er/Interpreter MACV Advisory. VN.
 ——— " ———

Worked III TACTICAL ZONE. (1965 - 1968)

In 1965-1968. Officer, Instructor Mike Force
 at Training Center of Seminary & Ridge
 Camp at Vũng Tàu Province.

Worked IV TACTICAL ZONE (1968 - 1972)

In 1968-1969 Interpreter at Cao Lanh Sub
 Sector, Kinh Phong Sector. Maj BLACK
 District Senior Advisory (DSA)

In 1969-1970 Interpreter at Cao Lanh Sub
 Sector, Kinh Phong Sector. Capt LE STORT
 District Senior Advisory (DSA).

In 1970-1971 Interpreter at Cao Lanh Sub
 Sector, Kinh Phong Sector. Capt JOHN
 R. KNIGHTLY (DSA) - Capt. PATTON
 (asst/DSA) - Capt MILLER (Phoenix
 of District Advisory).

In 1971-1972. Interpreter at Cao Lanh Sub
 Sector, Kinh Phong Sector. Maj. HOUSEHOLD
 (DSA).

In the lastest of 1972 Interpreter
S₂ and TOC Advisory at Trĩn phong
Sector.

Worked II TACTICAL ZONE (1972-1975).

In 1972-1975. Trĩng Xĩng M/Mã
Chi Khu Bĩn hĩ, BMT Sector.

After 1975 đĩ hĩc tập cải tạo xong.

- A wife and four Childrens.

Names: VŨ THI ANH TUYẾT born 1948 (wife)

+ LỖ VŨ THI HOANG OANH born 1966
(daughter).

- LỖ VŨ THI ANH LOAN born 1969
(daughter).

- LỖ VŨ HUY HOANG born 1971 (Son)

- LỖ VŨ HUY HUNG born 1975 (Son)

Sĩnh nhĩ đĩn mĩ giúp đĩ của quĩ cĩ quĩ
cho gia đĩnh đĩ đĩc mĩ/CT tại H. hĩ.

Trĩn trĩng khĩn

Lĩn

LỖ BẢ HĨN

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ VINH LONG

SỞ TƯ - PHÁP NAM - PHÂN
Service Judiciaire du Sud Viêt-Nam

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Tân-Quốc

(Extrait du registre des actes de naissance)

VINH LONG

(NAM-PHÂN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1945
(Année)

SỐ III/52
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	<u>Lý-Bá-Hồng</u>
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	<u>Nam</u>
Sinh ngày nào (Date de naissance)	<u>Tháng 3 năm 1945</u>
Sinh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	<u>Tân-Quốc</u>
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	<u>Lý-Bá-Phát</u>
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	<u>Buôn bán</u>
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	<u>Tân-Quốc</u>
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	<u>Nguyễn-Thị-Tý</u>
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	<u>Làm ruộng</u>
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	<u>Tân-Quốc</u>
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	<u>----</u>

Chúng tôi, Nguyễn-Hải-Xuân, Thẩm-Phán TUN
(Nous)

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme),

Chánh-án Toà Vinhlong
(Président du Tribunal)

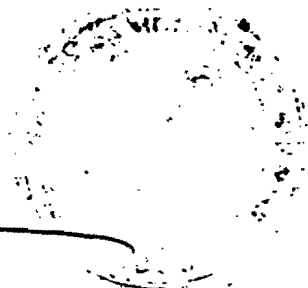
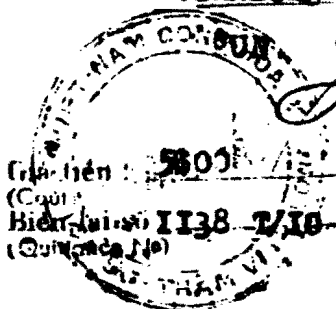
chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Phùng-Văn-Hợp
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Vinhlong, ngày 26.1 1945
CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF).

Vinhlong, ngày 26.1 1945
CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),



Handwritten signature

Named: LY BA HONG, SN 65/504.777.

En/Interpreter MACV Advisory. VN.

—— " ——

Worked III TACTICAL ZONE. (1965 - 1968)

In 1965-1968. Officer, Instructor Mike Force
at Training Center of Seminary & Ridge
Camp at Vũng Tàu province.

Worked IV TACTICAL ZONE (1968 - 1972)

In 1968-1969 Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kinh Phong Sector. Maj BLACK
District Senior Advisory (DSA)

In 1969-1970 Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kinh Phong Sector: Capt LE STORT
District Senior Advisory (DSA).

In 1970-1971 Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kinh Phong Sector. Capt JOHN
R. KNIGHTLY (DSA) - Capt. PATTON
(asst/DSA) - Capt MILLER (Phoenix
of District Advisory).

In 1971-1972. Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kinh Phong Sector. Maj. HOUSEHOLD
(DSA).

Named: LY BÁ HÔNG, SN 65/504.777.

E7/Interpreter MACV Advisory.VN.

—— " ——

Worked III TACTICAL ZONE. (1965 - 1968)

In 1965-1968. Officer, Instructor Mike Force
at Training Center of Seminary & Ridge
Camp at Vũng Tàu province.

Worked IV TACTICAL ZONE (1968 - 1972)

In 1968-1969 Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kinh Phong Sector. Maj BLACK
District Senior Advisory (DSA).

In 1969-1970 Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kinh Phong Sector. Capt LE STORT
District Senior Advisory (DSA).

In 1970-1971 Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kinh Phong Sector. Capt JOHN
R. KNIGHTLY (DSA) - Capt. PATTON
(asst/DSA) - Capt MILLER (Phoenix
of District Advisory).

In 1971-1972. Interpreter at Cao Lanh Sub
Sector, Kinh Phong Sector. Maj. HOUSEHOLD
(DSA).

PHIẾU KIỂM SOÁT

- Họ và tên:

- Card
- Thẻ, bỏ túi, cầm ỏn
- Giấy ra trai
- Cáp băng, huy chương
- Hồ số đầy đủ (Thẻ đủ hồ số)
- Computer

- Các thủ khác :

- Mẫu D
 - ODP list
 - Labels
 - Folder
 - Hồ số cần xerox
 - Hồ số đã chuyển ODP
ngày _____
-